

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/DS-ST

Ngày: 10/02/2025

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Nhanh.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hoàn;

2. Bà Đồng Thị Mười.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay.

Trong ngày 10 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 495/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H (H2);

Địa chỉ trụ sở: Số B Bis N, phường B, quận A, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H - Chức vụ: Giám đốc H2 Chi nhánh T1.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

Bà Dương Thị Phương L – Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách H2 - Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H, (có mặt);

Địa chỉ liên hệ: Số B Đ, khu phố A, phường A, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1980, (có mặt);

Địa chỉ: Ấp F, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 22/8/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H (H2) có đại diện theo ủy quyền là chị Dương Thị Phương L trình bày:***

Ngày 06/01/2023, Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H (H2) ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (Sau đây gọi là Hợp đồng tín dụng) với anh Nguyễn Thanh Đ theo hình thức cấp thẻ tín dụng Visa Credit VietJet Platium, hạn mức tín dụng là: 100.000.000 đồng; Mục đích vay: Tiêu dùng; Hình thức cấp thẻ tín dụng: Tín chấp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh Nguyễn Thanh Đ đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh Đ phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H số tiền vốn gốc là 100.000.000 đồng, tiền lãi và phí tạm tính đến ngày 10/02/2025 là 92.466.755 đồng. Tổng cộng là 192.466.755 đồng, yêu cầu trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Yêu cầu anh Nguyễn Thanh Đ phải trả tiếp phần nợ lãi và phí phát sinh thêm đối với số nợ thực tế theo mức lãi suất và phí như thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết với H2 kể từ sau ngày 10/02/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

**** Bị đơn anh Nguyễn Thanh Đ trình bày:***

Anh có vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H (H2) số tiền 100.000.000 đồng theo hình thức cấp thẻ tín dụng để tiêu dùng. Sau khi vay tiền, anh làm ăn thua lỗ, rơi vào tình trạng bế tắc, phá sản nên không còn khả năng để trả nợ cho Ngân hàng. Nay anh xin trả dần số nợ như sau: 05 năm nữa anh sẽ trả hết số tiền vốn là 100.000.000 đồng cho Ngân hàng, còn số tiền lãi thì xin không trả. Còn trường hợp thứ 2 là anh sẽ trả dần số tiền vốn hàng tháng cho Ngân hàng nhưng anh chưa biết số tiền cụ thể là bao nhiêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của luật sư, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Thanh Đ trả số tiền nợ theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 06/01/2023 đã ký kết nhằm mục đích tiêu dùng. Anh Đ có địa chỉ tại ấp F, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự

xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H (H2) giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên ý kiến trình bày, Hội đồng xét xử nhận định:

2.1. Giao dịch dân sự về việc cho vay tiền giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H với anh Đ có lập thành văn bản trên cơ sở tự nguyện, nội dung thỏa thuận được các bên đương sự thừa nhận, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử công nhận.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng và nhận đủ số tiền vay, anh Đ chỉ thanh toán cho Ngân hàng đến tháng 12/2023 thì ngưng không thanh toán cho Ngân hàng bất kỳ số tiền nào nữa. Như vậy, anh Đ đã không thực hiện đúng cam kết trả nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận, đồng thời vi phạm Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 về nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn và chấm dứt quyền sử dụng thẻ của anh Đ là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Tính đến ngày 10/02/2025 (ngày xét xử), anh Đ còn nợ số tiền vốn gốc là 100.000.000 đồng, tiền lãi và phí tính đến ngày 10/02/2025 là 92.466.755 đồng. Tổng cộng là 192.466.755 đồng (có bảng kê kèm theo) nên Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H yêu cầu anh Đ có nghĩa vụ trả tiền còn nợ ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở và phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

2.2. Về tiền lãi: Xét Ngân hàng yêu cầu kể từ ngày 11/02/2025 nếu anh Đ không thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì phải tiếp tục trả phần nợ lãi và phí phát sinh thêm đối với số nợ thực tế theo mức lãi suất và phí như thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết với H2 vào ngày 06/01/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ còn thiếu là phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

2.3. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Đ thừa nhận có ký kết Hợp đồng tín dụng với H2 vào ngày 06/01/2023 để vay của H2 số tiền 100.000.000 đồng theo hình thức cấp thẻ tín dụng. Khi vay tiền anh được Ngân hàng tư vấn và chấp nhận mức lãi suất và các phí phát sinh của Ngân hàng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh đã thanh toán nợ cho Ngân hàng đầy đủ trong vòng 01 năm. Tuy nhiên, do anh làm ăn thua lỗ, rơi vào tình trạng bế tắc, phá sản nên không còn khả năng để trả nợ cho Ngân hàng. Anh thống nhất còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc là 100.000.000 đồng, tiền lãi và phí tính đến ngày 10/02/2025 là 92.466.755 đồng, tổng cộng là 192.466.755 đồng. Nay anh xin trả

số nợ theo 02 phương án như sau: 05 năm nữa anh sẽ trả hết số tiền vốn là 100.000.000 đồng cho Ngân hàng, còn số tiền lãi thì xin không trả. Trường hợp thứ 2 là anh sẽ trả dần số tiền vốn hàng tháng cho Ngân hàng nhưng anh chưa biết số tiền cụ thể là bao nhiêu. Điều này không được Ngân hàng đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H (H2).

1. Buộc anh Nguyễn Thanh Đ phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H số tiền 192.466.755 đồng. Trong đó, nợ gốc là 100.000.000 đồng, tiền lãi và phí tạm tính đến ngày 10/02/2025 là 92.466.755 đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 11/02/2025 nếu anh Nguyễn Thanh Đ không thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì phải tiếp tục trả tiền lãi và phí phát sinh thêm đối với số nợ thực tế theo mức lãi suất và phí như thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết với H2 vào ngày 06/01/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ còn thiếu.

2. Về án phí:

- Anh Nguyễn Thanh Đ phải chịu 9.623.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- H1 lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H số tiền 3.622.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002624 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Mỹ Nhanh